

BÁO CÁO**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2013***V/v: Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2014*

Căn cứ vào giá trị giao dịch thị trường bình quân trong quý 1 năm 2014 đạt mức 3.200 tỷ đồng/ngày và nhận định xu hướng của thị trường trong thời gian tới, Ban Điều Hành dự đoán về giá trị giao dịch bình quân toàn thị trường năm 2014 ở mức 2.500 tỷ đồng/ngày, tăng 79% so với giá trị giao dịch bình quân của năm 2013 là 1.400 tỷ đồng/ngày.

Thị phần môi giới của HSC năm 2014 đặt mục tiêu duy trì mức thị phần gần 12%, chi tiết theo từng khối khách hàng như sau:

	Kế hoạch năm 2014	Thực tế năm 2013	% tăng trưởng năm 2014/ năm 2013
Phân loại khách hàng			
Khách hàng Cá nhân	7,5%	7,5%	0%
Khách hàng Tổ chức	4,1%	4,5%	-9%
Tự doanh	N/A	0,3%	N/A
Tổng thị phần HSC	11,6%	12,2%	-5%

I. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2014

	Kế hoạch năm 2014	Năm 2013	% thay đổi so với năm 2013
Tổng doanh thu	744.761	634.760	17%
Khối Khách hàng Cá nhân	387.951	263.383	47%
Khối Khách hàng Tổ chức	129.795	121.847	7%
Khối Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp	33.000	22.556	46%
Khối Tự doanh	132.475	84.944	56%
Khối Ngân quỹ	61.540	142.120	-57%
Tổng chi phí hoạt động	306.951	260.049	18%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	437.810	374.711	17%
Lợi nhuận khác	-	718	-100%
Lợi nhuận trước thuế	437.810	375.428	17%
Lợi nhuận sau thuế	341.492	282.174	21%
ROAE	15,4%	12,8%	

Với các giả thiết khả quan hơn về thị trường chứng khoán trong năm 2014, doanh thu của phần lớn các Khối Kinh doanh dự kiến sẽ tăng, riêng doanh thu của Khối Ngân quỹ giảm do xu hướng lãi suất tiền gửi và lợi suất trái phiếu giảm so với năm 2013 cũng như việc phân bổ lại nguồn vốn kinh doanh phù hợp hơn với điều kiện thị trường sôi động.

Tổng doanh thu và tổng chi phí hoạt động năm 2014 được dự đoán sẽ tăng lần lượt ở mức 17% và 18% so với năm 2013.

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp giảm từ 25% xuống còn 22% kể từ năm 2014, lợi nhuận sau thuế năm 2014 ước đạt 341 tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2013.

Hệ số thu nhập trên vốn cổ phần trung bình (Return On Average Equity) năm 2014 được dự đoán đạt mức 15,4%, cao hơn so với mức 12,8% của năm 2013.

Kế hoạch kinh doanh chi tiết được trình bày theo từng Khối Kinh doanh như sau:

1. KHỐI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Khối Khách hàng Cá nhân (Triệu đồng)	Kế hoạch 2014	Năm 2013	% thay đổi so với năm 2013
Tổng doanh thu	387.951	263.383	47%
Phí môi giới	197.301	108.252	82%
Margin	189.150	151.076	25%
Doanh thu khác	1.500	4.055	-63%
Chi phí trực tiếp	147.077	94.707	55%
Chi phí gián tiếp	36.534	38.824	-6%
Tổng chi phí	183.611	133.531	38%
Lợi nhuận trước thuế	204.340	129.853	57%
Doanh thu Khối Khách hàng cá nhân/Tổng doanh thu	52,3%	41,4%	

Doanh thu Khối Khách hàng Cá nhân ước đạt 388 tỷ đồng, tăng 47% so với năm 2013 và chiếm 52% tổng doanh thu của HSC.

1.1 Doanh thu phí môi giới

Doanh thu phí môi giới của Khối Khách hàng Cá nhân ước đạt 197 tỷ đồng, tăng 82% so với năm 2013 với các giả thuyết sau:

- Giá trị giao dịch bình quân là 2.500 tỷ đồng/ngày, cao hơn 79% so với năm 2013;
- Thị phần môi giới Khối Khách hàng Cá nhân của HSC ở mức 7,5%, tương đương với năm 2013;
- Phí giao dịch bình quân ở mức 0,21% giá trị giao dịch, không đổi so với năm 2013.

1.2 Doanh thu hoạt động giao dịch ký quỹ (margin)

Tổng hạn mức margin bình quân của HSC dự đoán là 1.500 tỷ đồng (bao gồm cả Khối Khách hàng Cá nhân và Khối Khách hàng Tổ chức), tăng 63% so với số dư bình quân của năm 2013 là 922 tỷ đồng. Trong đó, hạn mức margin được phân bổ theo tỷ lệ 97% cho Khối Khách hàng Cá nhân và 3% cho Khối Khách hàng Tổ chức dựa theo tỷ lệ bình quân của năm 2013.

Lãi suất margin bình quân dự đoán ở mức 13%/năm (năm 2013 là 16,9%/năm) do tình hình lãi suất tiếp tục giảm và sự cạnh tranh của các công ty cùng ngành.

1.3 Doanh thu khác

Doanh thu khác chủ yếu bao gồm các khoản phí về dịch vụ chứng khoán.

1.4 Chi phí hoạt động

Chi phí hoạt động của Khối Khách hàng Cá nhân dự đoán tăng 38% so với năm 2013 chủ yếu do chi phí hoa hồng môi giới và phí môi giới trả cho Sở giao dịch tăng lên ảnh hưởng bởi sự gia tăng tương ứng với giá trị giao dịch bình quân. Các chi phí hoạt động còn lại khác có biến động không đáng kể.

2. KHỐI KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC

Khối Khách hàng Tổ chức (Triệu đồng)	Kế hoạch 2014	Năm 2013	% thay đổi so với năm 2013
Tổng doanh thu	129.795	121.847	7%
Phí môi giới	112.945	90.509	25%
Margin	5.850	4.745	23%
Doanh thu từ sử dụng vốn	10.000	23.638	-58%
Doanh thu khác	1.000	2.955	-66%
Chi phí trực tiếp	64.729	55.886	16%
Chi phí gián tiếp	7.696	9.258	-17%
Tổng chi phí	72.425	65.144	11%
Lợi nhuận trước thuế	57.370	56.703	1%
Doanh thu Khối Khách hàng Tổ chức/Tổng doanh thu	17,5%	19,2%	

Doanh thu Khối Khách hàng Tổ chức ước đạt 130 tỷ đồng, tăng 7% so với năm 2013 và chiếm 17% tổng doanh thu của HSC.

2.1 Doanh thu phí môi giới

Doanh thu phí môi giới của Khối Khách hàng Tổ chức dự đoán tăng 25% so với năm 2013 với các giả thuyết sau:

- Giá trị giao dịch bình quân là 2.500 tỷ đồng/ngày và giá trị giao dịch nhà đầu tư nước ngoài trên tổng giá trị giao dịch toàn thị trường chiếm tỷ lệ 14% (tỷ lệ của Quý 1-2014 là 10%);
- Giá trị giao dịch nhà đầu tư nước ngoài tại HSC dự đoán ở mức 28% giá trị giao dịch nhà đầu tư nước ngoài toàn thị trường (năm 2013 là 32%), tương ứng với mức thị phần của Khối Khách hàng Tổ chức đạt 4,1% tổng giá trị giao dịch toàn thị trường;
- Dự đoán không có khoản phí giao dịch thành công (placement fee) nào tương tự như năm 2013.

2.2 Doanh thu margin

Tổng hạn mức margin được phân bổ theo tỷ lệ 97% cho Khối Khách hàng Cá nhân và 3% cho Khối Khách hàng Tổ chức với mức lãi suất margin bình quân dự đoán là 13%/năm (xem mục doanh thu margin của Khối Khách hàng Cá nhân).

2.3 Doanh thu từ sử dụng vốn

Dự đoán nhà đầu tư tổ chức sẽ tiếp tục đặt hàng mua gom các cổ phiếu tương tự năm 2013, vốn sử dụng bình quân cho hoạt động này ở mức 20 tỷ đồng với tỷ suất sinh lời là 50%/năm đem lại doanh thu là 10 tỷ đồng.

2.4 Doanh thu khác

Doanh thu khác chủ yếu đến từ dịch vụ cung cấp thông tin nghiên cứu thị trường của bộ phận Nghiên cứu.

2.5 Chi phí hoạt động

Chi phí hoạt động của Khối Khách hàng Tổ chức chủ yếu bao gồm chi phí giới thiệu khách hàng trả cho các tổ chức môi giới trung gian và chi phí nhân sự. Chi phí hoạt động năm 2014 dự kiến tăng 11% do chi phí môi giới tăng khi giá trị giao dịch bình quân tăng. Các chi phí hoạt động khác không có biến động đáng kể.

3. KHỐI TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Khối Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp (Triệu đồng)	Kế hoạch 2014	Năm 2013	% thay đổi so với năm 2013
Tổng doanh thu	33.000	22.556	46%
Tư vấn tài chính doanh nghiệp	18.000	16.971	6%
Doanh thu từ sử dụng vốn	15.000	5.585	169%
Chi phí trực tiếp	10.861	10.790	1%
Chi phí gián tiếp	4.522	4.914	-8%
Tổng chi phí	15.383	15.705	-2%
Lợi nhuận trước thuế	17.617	6.852	157%
Doanh thu Khối Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp/Tổng doanh thu	4,4%	3,5%	

3.1 Doanh thu phí

Doanh thu phí từ các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp dự kiến đạt 18 tỷ đồng.

3.2 Doanh thu từ sử dụng vốn

Đây là khoản thu từ hoạt động tài trợ vốn bắc cầu trong những dự án mà HSC tư vấn. Hoạt động này dự kiến đem lại 15 tỷ đồng doanh thu với vốn đầu tư bình quân là 100 tỷ đồng và mức sinh lời là 15%/năm.

3.3 Chi phí hoạt động

Chi phí hoạt động của Khối Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp trong năm 2014 được dự đoán không có biến động đáng kể so với năm 2013.

4. KHỐI TỰ DOANH

Khối Tự doanh (Triệu đồng)	Kế hoạch 2014	Năm 2013	% thay đổi so với năm 2013
Tổng doanh thu	132.475	84.944	56%
Doanh thu từ kinh doanh chứng khoán	132.475	84.944	56%
Chi phí trực tiếp	2.601	2.309	13%
Chi phí gián tiếp	1.216	1.229	-1%
Tổng chi phí	3.817	3.539	8%
Lợi nhuận trước thuế	128.658	81.405	58%
Doanh thu Khối Tự doanh/Tổng doanh thu	17,9%	13,4%	

4.1 Doanh thu từ kinh doanh chứng khoán

Doanh thu từ kinh doanh chứng khoán trong kỳ vọng đem lại 132 tỷ đồng, tăng 56% so với năm 2013 và chiếm tỷ trọng 18% trong tổng doanh thu HSC. Danh mục đầu tư bao gồm:

- Danh mục chứng khoán OTC phần lớn là những khoản đầu tư còn lại từ năm 2007 và được kỳ vọng đem lại mức sinh lời 3%/năm từ việc nhận cổ tức;

- ❖ Danh mục chứng khoán niêm yết với vốn đầu tư bình quân vào dự kiến là 250 tỷ đồng và mức sinh lời bình quân là 52%/năm, trong đó: Số dư danh mục chứng chỉ quỹ còn lại vào cuối năm 2013 trị giá 165 tỷ đồng với khoản lãi từ chênh lệch giá chưa được hiện thực hoá là 57 tỷ đồng so với giá thị trường. Ban Điều Hành đã hiện thực hóa phần lớn khoản lợi nhuận này trong quý 1 năm 2014;
- ❖ Vốn đầu tư mới trong năm 2014 dự đoán ở mức 210 tỷ đồng với mức sinh lời 35%/năm. Giả thiết này dựa trên tình huống là VNIndex năm 2014 sẽ tăng trưởng 25% (từ mức VNIndex là 505 điểm vào đầu năm lên mức 630 điểm vào cuối năm, mức tăng trưởng VNIndex trong năm 2013 là 17%).

4.2 Chi phí hoạt động:

Chi phí hoạt động của Khối Tự doanh dự đoán không biến động đáng kể so với năm 2013, chủ yếu bao gồm: chi phí hoạt động đầu tư chứng khoán, chi phí dự phòng giảm giá chứng khoán và chi phí nhân sự. Theo quy định, các khoản kinh doanh chứng khoán khi có lãi (giá bán cao hơn giá gốc) thì ghi nhận vào khoản mục doanh thu, khi lỗ (giá bán thấp hơn giá gốc) thì ghi nhận vào khoản mục chi phí hoạt động đầu tư chứng khoán.

5. KHỐI NGÂN QUỸ

Khối Ngân quỹ (Triệu đồng)	Kế hoạch 2014	Năm 2013	% thay đổi so với năm 2013
Tổng doanh thu	61.540	142.120	-57%
Lãi tiền gửi ngân hàng	36.340	90.727	-60%
Đầu tư trái phiếu	25.200	44.293	-43%
Hợp đồng mua bán lại trái phiếu	-	6.159	-100%
Doanh thu khác	-	940	-100%
Chi phí trực tiếp	11.499	28.501	-60%
Chi phí gián tiếp	1.216	1.229	-1%
Tổng chi phí	12.714	29.730	-57%
Lợi nhuận trước thuế	48.826	112.390	-57%
Doanh thu Khối Ngân quỹ/Tổng doanh thu	8,3%	22,4%	

Doanh thu Khối Ngân quỹ ước đạt 62 tỷ đồng, giảm 57% so với năm 2013 chủ yếu do doanh thu từ lãi tiền gửi ngân hàng và đầu tư trái phiếu giảm mạnh. Nguyên nhân chủ yếu là do nguồn vốn đã chuyển sang tài trợ cho hoạt động margin và hoạt động đầu tư với lợi suất đầu tư cao hơn.

5.1 Lãi tiền gửi ngân hàng

Doanh thu lãi tiền gửi ngân hàng ước đạt 36 tỷ đồng, giảm 60% do nhận định lãi suất tiền gửi ngân hàng bình quân giảm xuống mức 5,5%/năm từ mức 7,5%/năm trong năm 2013 và nguồn tiền được phân bổ cho các hoạt động khác với mức sinh lời cao hơn.

5.2 Đầu tư trái phiếu

Hoạt động đầu tư trái phiếu dự đoán đem lại 25 tỷ đồng, giảm 43% so với năm 2013 với vốn đầu tư bình quân ở mức 280 tỷ đồng và lợi tức bình quân 9%/năm (năm 2013 là 405 tỷ đồng và 10,9%/năm).

Mặc dù lợi tức bình quân của trái phiếu trong năm 2014 dự đoán sẽ thấp hơn so với năm 2013 nhưng tỷ lệ này vẫn cao hơn so với lãi suất tiền gửi ngân hàng. Tuy nhiên, việc đầu tư vào trái phiếu sẽ là tiền đề cho hoạt động bán và cam kết mua lại trái phiếu

(repo ngược), nghiệp vụ mà HSC dùng trái phiếu từ hoạt động đầu tư để đi vay tiền từ các tổ chức tín dụng, số tiền nhận về được sử dụng cho các hoạt động kinh doanh nguồn vốn với mức sinh lợi cao hơn. 5.3 *Hợp đồng mua bán lại trái phiếu (repo)*

Dự đoán trong năm 2014 sẽ không phát sinh hoạt động repo trái phiếu (cho vay có thể chấp bằng trái phiếu) như trong năm 2013 (năm 2013: số dư repo trái phiếu bình quân là 48 tỷ đồng với lãi suất repo bình quân là 11,8%/năm).

5.4 Chi phí hoạt động

Chi phí hoạt động Khối Ngân quỹ chủ yếu gồm chi phí lãi vay cho hoạt động repo ngược và chi phí nhân sự. Dự đoán cơ hội thu chênh lệch lãi từ hoạt động repo ngược sẽ giảm trong 2014, số dư repo ngược bình quân giảm từ mức 357 tỷ đồng xuống còn 224 tỷ đồng nên chi phí vốn vay cho hoạt động repo ngược cũng giảm đi tương ứng. Đây là nguyên nhân chính làm chi phí hoạt động giảm trong khi chi phí nhân sự không biến động đáng kể so với năm 2013.

II. BẢNG PHÂN BỐ TÀI SẢN

	Dự đoán số dư trung bình năm 2014	Số dư trung bình năm 2013	% Thay đổi	Tại ngày 31/12/2013	% Thay đổi
Phân bổ tài sản (Triệu đồng)					
1 Tiền	747.814	1.290.534	-42%	1.007.874	-26%
2 Đầu tư ngắn hạn	352.500	312.951	13%	352.083	0%
Chứng khoán niêm yết	273.668	232.951	17%	273.757	0%
Chứng khoán chưa niêm yết	78.832	80.000	-1%	78.327	1%
3 Các khoản phải thu	1.652.179	1.053.005	57%	1.408.278	17%
Giao dịch ký quỹ và ứng trước cho NĐT	1.500.000	921.681	63%	1.093.815	37%
Các khoản phải thu khác	145.218	76.662	89%	300.346	-52%
Giao dịch mua và cam kết bán lại	-	47.700	-100%	7.855	-100%
Tài sản ngắn hạn khác	6.962	6.962	0%	6.262	11%
4 Tài sản cố định	15.666	8.541	83%	7.370	113%
5 Đầu tư dài hạn	280.000	494.503	-43%	229.371	22%
Trái phiếu	280.000	405.466	-31%	229.371	22%
Chứng chỉ quỹ	-	89.037	-100%	-	-
6 Tài sản dài hạn khác	123.532	124.932	-1%	122.805	1%
TỔNG TÀI SẢN	3.171.691	3.284.466	-3%	3.127.781	1%

1. Tiền: Số dư tiền bình quân dự đoán ở mức 748 tỷ đồng bao gồm 400 tỷ đồng tiền ký quỹ của nhà đầu tư.
2. Đầu tư ngắn hạn: Vốn đầu tư ngắn hạn bình quân dự đoán ở mức 353 tỷ đồng, trong đó danh mục OTC là 79 tỷ đồng và chứng khoán niêm yết là 274 tỷ đồng.
3. Các khoản phải thu: Số dư bình quân các khoản phải thu bao gồm:
 - Tổng hạn mức margin bình quân là 1.500 tỷ đồng;
 - Vốn bình quân sử dụng cho hoạt động tài trợ vốn bắc cầu là 100 tỷ đồng;
 - Các khoản phải thu khác với số dư bình quân là 45 tỷ.
4. Tài sản cố định: Vốn đầu tư bình quân cho tài sản cố định là 16 tỷ đồng.
5. Đầu tư dài hạn: Phần lớn danh mục đầu tư là trái phiếu chính phủ.

Tài sản dài hạn khác: chủ yếu bao gồm khoản 102 tỷ đồng cho việc trả trước tiền thuê văn phòng tại AB Tower, 12 tỷ đồng số dư bình quân tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán và các khoản tiền đặt cọc thuê văn phòng hoạt động của Công ty.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 4 năm 2014

Tổng Giám Đốc

Johan Nyvene

